

Kính thưa Thầy và các Thầy Cô!

Chúng con xin phép chia sẻ một số nội dung chính mà chúng con ghi chép trong bài Thầy Vọng Tây giảng từ 4h50' đến 6h00', sáng Chủ Nhật, ngày 28/9/2025.

PHẬT HỌC THƯỜNG THỨC

Bài 207: Cái thấy của mình chính là căn bản phiền não

Thuật ngữ trong nhà Phật thường nói đến là kiến tư phiền não. Đây là phiền não căn bản, phiền não cội gốc, tạo nên nhiều phiền phức cho chính mình và những người xung quanh. Cách thấy, cách biết, cách làm, cách nói của chúng ta đều có sai lệch nên Hòa Thượng thường khuyên chúng ta phải gạt bỏ đi cách thấy, cách biết, cách làm, cách nói của chính mình, không tin vào mình mà chỉ tin theo Phật, Bồ Tát, càng không tin vào quỷ thần.

Quỷ thần nhập lên nói vài ba câu, họ không có trách nhiệm với lời nói của mình. Nhưng Phật, Bồ Tát thì khác, mọi lời chỉ dạy của các Ngài luôn có trách nhiệm với các chúng sanh ở tận hư không khắp pháp giới trong hiện tại, trong tương lai và kéo dài vô cùng vô tận. Chúng ta phải thật sự sáng suốt đối với việc này. Trong các bài giảng 1200 đề tài của Hòa Thượng Tịnh Không, Ngài nói người nào tin vào quỷ thần, bị quỷ thần lừa gạt thì người đó thật đáng thương.

Có một đạo tràng đang niệm Phật tinh tấn thì một người bị nhập tự xưng là Đức ông, nói đúng từng chi tiết của mọi người trong đạo tràng. Đây là thần thông cấp thấp, yêu ma quỷ quái có thể làm được việc này. Chúng có thể đi theo và có thể nghe ngóng, biết hết tình hình của từng người. Mọi người trong đạo tràng nghe như thế liền tin theo và họ đã bị con Ma này xỏ mũi. Ban đầu mọi thành viên trong đạo tràng rất tinh tấn niệm Phật nhưng sau đó họ không niệm Phật mà đi đông đi tây làm các việc xen tạp. Qua câu chuyện này, tôi thấy rằng ngay đến cái thấy của mình, chúng ta còn không được tin nữa là cái thấy của quỷ thần.

Hòa Thượng nói: ***“Trên Kinh Phật nói với chúng ta phiền não có ba loại. Một là kiến tư phiền não, hai là trần sa phiền não, ba là vô minh phiền não. Kiến tư phiền não chính là chấp trước, trần sa phiền não chính là phân biệt. Ba loại phiền não này, đặc biệt là kiến tư phiền não (chính là cách thấy của mình) là một nhân duyên để đưa chúng ta vào sáu cõi luân hồi.”***

Chúng ta luôn ngày ngày phân biệt và chấp trước. Có người tu hành mấy chục năm niệm Phật A Di Đà nhưng người này thấy người khác làm sai, làm không đúng thì tự cảm thấy không muốn niệm Phật nữa mà chuyển sang niệm Quan Thế Âm Bồ Tát để cầu Quan Âm gia hộ. Tôi nói với người này rằng: ***“Phải nhìn rõ rằng pháp tu không có gì là sai nhưng cách tu của chúng ta mới là sai!”*** Quan trọng là phải dụng tâm tu như

thế nào? Tôi nói với anh ấy rằng tôi cứu anh lần cuối cùng, nếu anh có thể nắm bắt cơ hội này làm lại từ đầu thì sẽ có khởi đầu tốt. Người này thực sự không chịu nổi sức làm việc, khả năng dụng tâm của các huynh đệ, hoàn toàn choáng ngợp. Người này có gia đình nhưng đã tan nát, một đứa con đã mất nhưng người này vẫn không có cảm xúc, vẫn chạy theo dục vọng, không thể vượt qua được nghiệp lực. Thế nên chúng ta mới thấy phiền não, chấp trước, phân biệt của chúng ta đáng sợ đến mức độ nào!

Cho nên chúng ta phải biết rằng không được phép tin vào chính mình, thậm chí trên Kinh Phật nói: *“Bao giờ các ông là A La Hán thì các ông mới được tin vào chính mình”*. A La Hán là người đã đạt được tứ thánh quả, đã chứng được lậu tận thông, không còn sanh tử luân hồi nữa. Còn nếu là phàm phu thì phải hết sức cảnh giác vì tập khí nhiều đời nhiều kiếp của chúng ta rất vi tế, ẩn tàng trong mọi ngõ ngách khiến chúng ta không nhìn thấy được, đến khi nhận ra được thì đã quá muộn rồi! Mọi sự mọi việc không còn cứu chữa được nữa! Lúc ấy nghiệp đã tạo rồi nên đành phải xuôi tay. Phật Bồ Tát đành chờ những hạng người này ở kiếp sau mà thôi!

Hòa Thượng khẳng định Phật Bồ Tát luôn ở bên cạnh chúng ta cho nên chúng ta hãy tin vào Phật Bồ Tát. Chúng ta đừng nghĩ rằng mình cô độc, giữa cuộc đời này mình chẳng có ai! Phật Bồ Tát là người chí thân luôn theo dõi từng khởi tâm động niệm của chúng ta. Nếu chúng ta quay về với sự *“Chân thành, Thanh tịnh, Từ bi”* chính là chúng ta đã trở về với Phật. Nếu chúng ta chìm đắm trong *“Tham Sân Si Ngạo mạn”* thì chúng ta đã quay lưng với Phật.

Đại nạn của người tu hành là *“Tham Sân Si Mạn Nghi”*, đây là năm loại kiến tu phiền não. Năm loại này gây chướng ngại cho chúng ta. Cho nên chúng ta học Phật thì chỉ tin lời Phật nói. Chúng ta học Hòa Thượng Tịnh Không là chỉ làm theo những gì Hòa Thượng làm. Có người từng thỉnh Hòa Thượng xoa đầu và rảy nước để giúp họ tiêu nghiệp nhưng Hòa Thượng không làm theo mà bảo vị ấy ra chỗ con sư tử phun nước là được rảy nước ngay. Còn tôi, cũng có lần có người muốn tôi xoa đầu vì cho rằng tay của tôi dịch Kinh điển trong nhiều năm. Tôi nói với họ rằng: *“Nếu tôi có thể xoa đầu cho các vị tiêu nghiệp thì tôi sẽ tự xoa đầu cho tôi, chứ làm gì để đến nỗi tôi bị bệnh khổ thọ không được!”*

Thầy của Ngài Huyền Trang, có công đức rất lớn vậy mà người đời sau nhắc lại bệnh khổ của Ngài thì cũng đã dần dựa nước mắt. Ngài Lý Bình Nam có 300.000 đệ tử học trò, trong đó xuất sắc nhất là Hòa Thượng Tịnh Không. Vậy mà Ngài bị trúng độc do ăn mỳ mà viên tịch. Do đó, là người học Phật, chúng ta phải hiểu rằng không ai có thể thoát được *“Sanh Lão Bệnh Tử”* cho dù có tạo được biết bao nhiêu công đức hay cho dù không tạo được công đức nào.

Tôi từng được bác sỹ phán rằng với nhịp tim của tôi, tôi có thể chết bất cứ lúc nào. Tôi nói với bác sỹ rằng tôi biết điều này nên về Việt Nam để chờ chết, đây là trạng thái của một người hoàn toàn có sự chuẩn bị. Bác sỹ đã vô cùng ngạc nhiên vì có lẽ chưa có

một bệnh nhân nào khi nghe lời nói về cái chết mà có thể tỉnh táo như vậy. Ba năm sau, tôi đi khám lại đúng bác sỹ đó, lúc này nhịp tim rất tốt khiến bác sỹ ngạc nhiên hỏi tôi đã uống thuốc gì. Tôi nói: “*Trước đây tôi không có gì để cho, còn bây giờ một tháng tôi cho đi 7,8 tấn rau, mấy chục ngàn miếng đậu. Bác sỹ cho tôi số điện thoại tôi sẽ gửi rau đậu cho bác sỹ.*” Chỉ số đã cho thấy rằng mình phải chết mà sao lại không chết? Là do mình không niệm cái chết mà mình niệm những việc cần làm để lợi ích cho mọi người. Cũng có người hỏi tôi có khỏe không và tôi trả lời là tôi lúc nào rảnh mới bệnh, còn bây giờ chưa rảnh để bệnh. Trên thân thể tôi, có nhiều bệnh chứ không phải không có nhưng tôi không nhớ đến bệnh, chỉ nhớ đến việc cần làm lợi ích cho mọi người.

Hòa Thượng nói: “***Kiến tư phiền não là căn bản của phiền não. Bởi vì có kiến tư phiền não cho nên tất cả trí tuệ của chúng ta không thể hiển lộ được.***” Chúng ta đã che mất trí tuệ của mình, thậm chí che mất đi những lời dạy của Phật Bồ Tát. Lúc nào chúng ta cũng lo lắng đến việc bản thân mình sẽ chết và nghĩ đến việc làm cách nào để mình phải sống, cho nên giữa cái sống và cái chết đó đã làm chúng ta quên hết đi lời của Phật Bồ Tát và quên đi sự tồn tại của những đạo lý mà đến Phật cũng không thể thay đổi được, nói chi đến quỷ thần cấp thấp.

Tất Đạt Đa từng hỏi người đánh ngựa Xa Nặc rằng: “*Chết là gì?*” Xa Nặc nói: “*Cái chết là kết quả cuối cùng của kiếp con người mà không một ai có thể thay đổi được!*” Nếu đã mang thân tứ đại thì nhất định trải qua quy luật “*Sanh Lão Bệnh Tử*”. Lớn như vũ trụ cũng phải trải qua “*Thành Trụ Hoại Không*”, cũng có lúc bị hoại diệt, nói chi đến cái thân của chúng ta. Các nhà khoa học đã có thể theo dõi sự biến chuyển của quả đất trong nhiều chục ngàn năm chứ không như trước đây, khoảng thời gian nghiên cứu chỉ được vài trăm năm. Các nhà khoa học còn cảnh báo về một trận động đất lớn trong tương lai.

Có lần tôi leo núi Thị Vải, vừa leo vừa bám vào núi. Lúc đó, tôi vừa vịn vào đá xanh thì toàn bộ mảng đá tuột xuống thành cát. Những người đi cùng đã cho tôi biết rằng núi này là núi chết, đang trong thời kỳ tan rã. Lúc đó tôi mới ngộ ra rằng đá có thể trở thành cát, cát có thể trở thành bụi. Lớn như quả núi còn tan rã vậy thì thân người này, tứ đại đất nước gió lửa này, chỉ cần một thứ bất thường ví dụ như nước không thể hấp thụ được nữa thì hỏa sẽ bốc lên, hỏa bốc lên rồi thì gió cũng bay đi hết, cái còn lại chỉ là đất. Xương thịt chính là đất. Rồi đến lúc xương thịt cũng tan hoại.

Chúng ta không đi theo giáo huấn của Phật thì chúng ta sẽ không có được tầm nhìn rộng lớn, không có được cái thấy của Phật Bồ Tát. Chúng ta chỉ có cái thấy của sự chấp trước của một chúng sanh, nên cứ thế là tạo nghiệp, không thể nào thoát được sinh tử luân hồi. Bạc A La Hán đã chứng được lậu tận thông, đã đoạn được Kiến tư phiền não rồi, không còn chấp vào cái thấy của riêng mình cho nên vượt qua được sáu cõi luân hồi gồm ba đường ác Địa Ngục, Ngã Quỷ, Súc Sanh và ba đường lành Trời, Người, A Tu La. Trong sáu đường này, chúng ta chắc chắn đi vào đường nào? Nếu tin vào Phật

Bồ Tát, làm theo Phật Bồ Tát, thì sẽ đi theo con đường của Phật Bồ Tát. Còn nếu tin theo cái thấy của riêng mình, là những tập khí xấu ác nhiều đời, thì những thứ này sẽ dẫn dắt chúng ta tạo nghiệp. Còn nếu tin vào lời yêu ma quỷ quái thì còn đáng thương nữa!

Cho nên, trên Kinh Phật nói: *“Bao giờ các ông là A La Hán thì các ông hãy tin vào chính mình!”* Chúng ta chưa là A La Hán thì chúng ta phải cẩn trọng đây! Có người nói rằng họ tin tưởng tôi nên những bản dịch của tôi, họ hoàn toàn nghe theo. Giả như có bảo họ chết, họ cũng sẵn sàng chết. Tôi liền nói ngay rằng: *“Như vậy là sai rồi. Ông Vọng Tây là một phàm phu, không phải là Thánh nhân đâu, lời dịch của ông chưa chắc đã đúng. Mình nghe Phật pháp thì phải Văn Tư Tu. Giả sử ông Vọng Tây hôm nào đó dịch tâm bậy, cũng cứ thế là nghe theo sao?”* Nghe pháp rồi thì phải suy ngẫm, quán chiếu, xem coi có phù hợp với đạo lý nhân quả không? Có phù hợp với đạo lý giải thoát không? Chứ không phải nghe là tin ngay, hiện tại người ta còn có thể cắt ghép hình ảnh và lời nói được mà! Cho nên phải tư duy!

Kiến giải của những người không phải là A La Hán, chúng ta không được vội tin ngay, nói chi đến những yêu ma quỷ quái ở một cõi vô định nào đó. Trước đây, tôi cũng từng gặp một vị thầy thuốc, y thuật của thầy rất giỏi nhưng vị thầy này nói rằng có thể sai 500 thiên binh đi bắt ma quỷ. Vị này còn nói với tôi rằng hôm nào đem hai chục bông hồng đến nhà thầy để thầy giúp bắt con Ma trong nhà đem đi giáo huấn. Cho nên tôi làm đúng lời Hòa Thượng nhắc nhở là đối với quỷ thần, chỉ nên nghe chứ không nên tin. Vì sao? Vì tất cả đều là tự tư tự lợi, chứ không xuất phát từ tâm chân thành, không chí công vô tư, không phải là tình yêu vô tận như Phật Bồ Tát. Không khéo, chính mình trở thành đồ chúng của họ. Thậm chí, sau khi mình chết, mình trở thành Ma nhỏ trong binh đoàn Ma của họ.

Cho nên chỉ có A La Hán mới có thể tin vào chính mình vì đã đoạn được kiến tư phiền não. Người đã chứng tứ thánh quả thì mới tin vào chính mình, nếu chưa chứng thì chưa được tin, phải hết sức cẩn trọng. Một phàm phu thường có đầy tham vọng về danh vọng địa vị, quỷ thần cũng rất thích tham vọng địa vị, nhất là thích được cúng dường, thích được ăn. Việc này chúng ta dễ dàng nhìn thấy! Chỉ người tu mới tiết chế Tài Sắc Danh Thực Thù, còn người không tu thì Tài Sắc Danh Thực Thù là trên hết, phải luôn được thỏa mãn.

Hòa Thượng nói: *“Kiến tư phiền não bao gồm năm loại ‘kiến hoặc’ và năm loại ‘tư hoặc’, tổng cộng là 10 loại. Nếu ‘kiến hoặc’ hết rồi thì không dọa vào tam ác đạo, nếu ‘tư hoặc’ hết rồi thì bạn được siêu vượt luân hồi. Nếu bạn đem 10 loại này đoạn hết thì tất cả trí tuệ của bạn liền hiển lộ. ‘Kiến hoặc’ có năm loại lớn, một là thân kiến, thông thường người ta chấp thân này là ta, cho rằng thân này chính là ta. Đây là điều đặc biệt sai lầm! Chúng ta đã đem thân thể này xem là chính mình, khởi tâm động niệm việc trước nhất nghĩ đến đều là lợi ích của chính mình. Đây là căn nguyên*

của tội ác, của họa hại.” Khi đối diện với cái chết, chúng ta có chấp nhận được nó không. Nếu chấp nhận thì chúng ta sẽ tự tại. Còn nếu không chấp nhận, thì chúng ta có thoát được cái chết không? Hòa Thượng từng nói: *“Sống một ngày chánh kiến còn hơn chọn đời tà kiến!”* Vì sao? Vì một ngày sống chánh kiến sẽ giúp chúng ta đời đời gặp được chánh pháp. Cho dù chúng ta đến được nơi nào thì chúng ta cũng đến được trung tâm của Phật pháp, còn tà kiến thì đời đời ngu si, không bao giờ gặp được chánh pháp.

Hòa Thượng tiếp lời: *“Thứ hai là Biên kiến. Biên kiến là tương đối, để diễn tả đối diện với chúng ta là người khác, cái lớn đối với cái nhỏ, cái dài đối với cái ngắn. Trong tương đối này, khởi phân biệt vọng tưởng chấp trước thì phiền não liền đến. Thứ ba là Kiến thủ kiến, thứ tư là Giới thủ kiến. Kiến thủ kiến là quả báo của thành kiến. Không rời được bốn loại lớn này thì tất cả những kiến giải sai lầm của mình đều gọi là tà kiến.”* Giới thủ kiến là chấp trước, dính mắc. Ví dụ chúng ta ăn chay nên khi thấy người ta ăn mặn thì không ngồi gần. Đũa người ta chế đồ mặn thì không dùng lại, chúng ta tưởng như thế là thanh tịnh, ai ngờ chính mình đã trở thành người chấp trước, trở thành một kẻ lập dị, chính là một sự chướng ngại.

Năm loại ‘tư hoặc’ là tham, sân, si, ngạo mạn, nghi ngờ. Trong đó, nghi ngờ là điều đáng thương nhất của chúng sanh. Học trò Ngài Lý Bình Nam từng hỏi sao Ngài không mời vị thầy nổi tiếng này đến giảng pháp, vị thầy nổi tiếng kia đến khai thị thì Ngài trả lời rằng Ngài làm như thế là để hộ pháp cho chính các học trò. Nếu mời hết người này đến người khác tới khai thị thì sẽ làm cho tín tâm của người học trò bị dao động, từ đó, tín nguyện sẽ bị mai một. Việc này chúng ta cần phải tư duy!

Ngài Lý Bình Nam còn nói vui rằng có một người chủ, dụng tâm nuôi một ao cá nhưng chỉ cần một người đến quăng lưới thì toàn bộ những con cá lớn trong ao bị bắt đi sạch, trong ao chỉ còn lại lèo tèo vài con cá nhỏ. Ý nói rằng những người tu hành nhiều năm lại rất dễ bị người khác làm cho dao động. Tại sao dễ dàng như vậy? Vì niềm tin của họ không kiên cố, không có gốc, không có nền tảng. Có một người trước kia có quan hệ với tôi là thầy trò, người này niệm Phật 10 năm rồi bỏ tu pháp khác. Người này từng đến thất của tôi khi tôi đi vắng mà nói rằng làm gì có Phật A Di Đà mà cầu sanh Thế giới Tây Phương Cực Lạc. Rồi hiện tại, tiếp tục lôi kéo tôi đến pháp tu của họ. Tôi chưa hề có chút phản ứng nào, tôi cũng chưa nói lại vì không muốn làm mất lòng nhưng trong thời gian tới, tôi sẽ nói rằng: *“Chúng ta coi nhau như bạn, đến với nhau là bạn bè, không phải là thầy trò, thầy trò chỉ là trước đây. Do đó, việc ai nấy tu, đừng bao giờ đụng đến pháp tu của nhau, đây là biết tôn trọng nhau!”*

Tôi đã thấy rất rõ những việc họ làm sai và hậu quả của những việc làm sai đang diễn ra, vậy mà họ không nhìn thấy. Họ thích đi đây đi đó khắp đất nước và thích ở khách sạn năm sao, còn việc ngày ngày niệm Phật, phóng sanh, làm lợi ích cho chúng sanh thì họ không thích làm. Tu hành như vậy thì những người nghèo khó, không có tiền làm sao mà đi tu. Chúng sanh còn nghèo khổ, không có tiền thì làm sao có thể tiếp

cận được. Cho nên đây không phải là Phật pháp! Lúc nào họ cũng nghĩ mình là người có phước nên đi chia phước cho mọi người. Tuy nhiên, họ chỉ nói thôi nhưng không làm, thậm chí là họ kiếm phước ở đâu ra mà ban phát cho chúng sanh? Hành động của họ như vậy mà vẫn có thể lôi kéo được nhiều người đi theo. Việc này đúng như Hòa Thượng chỉ dạy, chính là kiến tư phiền não, tức là cái thấy sai lầm, trở thành thành trì rồi, không cách gì phá được. Như vậy có đáng thương không?

Hòa Thượng nói: “**Năm loại ‘tư hoặc’ là tham, sân, si, ngạo mạn, nghi ngờ. ‘Mạn’ là cống cao ngã mạn, ngay trong mắt của mình không có ai hơn mình. ‘Nghi’ là ta hoài nghi đối với chánh pháp, hoài nghi đối với Phật pháp. Tổn thất này thì quá lớn rồi bởi vì giáo huấn của Phật là cơ hội để chúng ta được độ ở đời này, vậy mà chúng ta lại hoài nghi, lại bỏ lỡ cơ hội. Lần sau gặp lại, không biết là đến đời nào, kiếp nào!**

“Tham Sân Si Mạn Nghi, năm loại tư tưởng sai lầm này chúng ta có thể đoạn được hay không? Thân kiến, biên kiến, kiến thủ kiến, giới thủ kiến, tà kiến, năm loại kiến giải sai lầm này, bạn có thể đoạn được hay không? Nếu như không thể đoạn, vậy thì ba đường ác của bạn sẽ có phần. Cho nên phải nên biết, vì sao Thích Ca Mâu Ni Phật đặc biệt giới thiệu pháp môn niệm Phật cho chúng ta? Bởi vì, chúng sanh thời kỳ Mạt pháp, phiền não quá nặng, tu hành các pháp môn khác thì kiến tư phiền não không thể đoạn, không thể nào vượt thoát được sinh tử, ra khỏi tam giới. Thế nhưng chúng ta tu hành pháp môn Tịnh Độ thì rất dễ dàng thành tựu. Chúng ta không cần đoạn kiến tư phiền não mà chỉ cần nghe theo, làm theo thì có thể đời nghiệp vãng sanh – mang theo nghiệp cũ mà vãng sanh.”

Hòa Thượng dạy chúng ta rất nhiều nhưng cuối cùng Ngài vẫn chỉ muốn chúng ta niệm Phật để nương vào câu “**A Di Đà Phật**” mà vãng sanh. “Tham Sân Si Mạn Nghi và Thân kiến, biên kiến, kiến thủ kiến, giới thủ kiến, tà kiến” vẫn còn đó nhưng chỉ cần khi lâm chung vẫn đề khởi được, vẫn nhất tâm niệm một câu “**A Di Đà Phật**” thì nhất định được vãng sanh.

Bài học hôm nay là dành cho tất cả chúng ta bởi trong 1200 Đề tài của Hòa Thượng Tịnh Không, Ngài từng nói rằng chúng ta có tới 90% nguy cơ bị rơi vào tà kiến. Chúng ta chỉ cần nghe một ai đó nói thì liền tin theo ngay, liền bị dao động ngay. Đặc biệt là phải hết sức cẩn trọng với việc tin vào lời nói của quỷ thần. Rất nhiều nơi tôi từng khuyên rằng, họ nói thì chúng ta nghe thôi, không phải là mình làm pháp hội rồi họ nhập lên họ khen là thù thắng mà chúng ta vui đâu! Một ý niệm vui sướng là đã rơi vào lưới Ma rồi. Hòa Thượng từng chỉ dạy là việc làm của chúng ta Phật chưa khen, nhưng Ma khen mà chúng ta vui sao? Việc tốt cần làm nên làm, không công không đức. Chúng ta làm không phải để những con Ma đó khen! Những lời khen đó của yêu ma, họ giăng lưới danh vọng, lưới lợi dưỡng để người tu lọt vào đó./.

Nam Mô A Di Đà Phật

Chúng con xin tùy hỷ công đức của Thầy và tất cả các Thầy Cô!

*Nội dung chúng con ghi chép lời giảng của Thầy có thể còn sai lầm và thiếu sót.
Kính mong Thầy và các Thầy Cô lượng thứ, chỉ bảo và đóng góp ý kiến để tài liệu học
tập mang lại lợi ích cho mọi người!*